

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế
Cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 13/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 132/BXD-QHKT ngày 20/01/2017 của Bộ Xây dựng về điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 1786/VPCP-CN ngày 28/02/2017 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 42/TTr-BQL ngày 05/5/2017 về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, tỉnh Bình Phước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Điều chỉnh khoảng 1.640 ha đất công nghiệp từ phía Đông Quốc lộ 13 thuộc xã Lộc Hòa sang phía Tây Quốc lộ 13 thuộc xã Lộc Thạnh. Phần diện tích sau di chuyển giữ nguyên chức năng sử dụng đất theo hiện trạng đang quản lý, sử dụng và sẽ được định hướng quy hoạch thành các khu dân cư, khu nông lâm nghiệp, hạ tầng xã hội khác.

2. Điều chỉnh khoảng 360 ha đất Công nghiệp và Dịch vụ phía Đông quốc lộ 13 giáp trục đường chính và cửa khẩu thành Khu chức năng hỗn hợp (dịch vụ, thương mại và dân cư) làm hạt nhân hỗ trợ phát triển cho Khu công nghiệp tập trung và Khu quản lý Thương mại - Dịch vụ cửa khẩu.

3. Cập nhật một số nội dung hạ tầng phù hợp với nội dung quy hoạch sử dụng đất mới.



4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 13/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Điều 2. Cập nhật, bổ sung một số nội dung theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Công văn số 1786/VPCP-CN ngày 28/02/2017 của Văn phòng Chính phủ vào Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 13/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025 như sau:

1. Sửa đổi Điều 1, Mục 4, Khoản b về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2025:

- Thay tiết số 2 thành “- Đất khu công nghiệp tập trung-dịch vụ và phi thuế quan khoảng 2.605 ha.”

- Thay tiết số 3 thành “- Đất xây dựng khu đô thị cửa khẩu khoảng 6.026 ha trong đó bao gồm đất dân dụng khoảng 1.957 ha; đất ngoài dân dụng khoảng 4.069 ha.”

- Thay tiết số 4 thành “- Đất ở và sản xuất nông nghiệp khoảng 4.929 ha.”

- Thay tiết số 6 thành “- Đất rừng khoảng 12.379 ha.”

2. Sửa đổi Điều 1, Mục 5 về Định hướng phát triển không gian Khu kinh tế cửa khẩu:

- Sửa đổi Khoản b về phân khu chức năng:

+ Thay tiết thứ 2 về Khu phi thuế quan: “Khu công nghiệp tập trung-dịch vụ và phi thuế quan có diện tích khoảng 2.605 ha, bố trí phía Bắc Khu kinh tế cửa khẩu gồm các khu chính: Khu công nghiệp tập trung có diện tích khoảng 1.445 ha; Khu dịch vụ du lịch có diện tích khoảng 218 ha; Khu dịch vụ - thương mại công nghiệp có diện tích khoảng 325 ha; kho tàng bến bãi có diện tích khoảng 50 ha; giao thông đối ngoại có diện tích khoảng 300 ha; mặt nước cây xanh cách ly, cảnh quan có diện tích khoảng 267 ha;”

+ Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 3 về khu đô thị cửa khẩu Hoa Lư: “Khu đô thị cửa khẩu Hoa Lư có diện tích 6.026 ha”. Bổ sung thêm 1 chức năng đất vào khu đô thị cửa khẩu Hoa Lư:

“+ Đất hỗn hợp có diện tích khoảng 360 ha.”

+ Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 4 về các khu chức năng khác ngoài đô thị.

“+ Đất ở nông thôn và sản xuất nông nghiệp có diện tích ~~khoảng~~ 4.929 ha;”

“+ Đất rừng (phòng hộ và sản xuất) có diện tích khoảng 12.379 ha;”

- Sửa đổi, bổ sung khoản c về định hướng phát triển không gian:

+ Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 1 về hệ thống các trung tâm: “Trung tâm dịch vụ thương mại công nghiệp nằm trong khu công nghiệp tập trung dịch vụ và phi thuế quan có diện tích khoảng 325 ha”.

+ Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 5 về hệ thống dịch vụ du lịch: “Trung tâm dịch vụ du lịch nằm trong khu công nghiệp tập trung-dịch vụ và phi thuế quan có diện tích khoảng 218 ha”.

+ Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 6 về khu ở nông thôn và sản xuất nông nghiệp: “Khu phát triển lâm nghiệp và rừng phòng hộ có tổng diện tích khoảng 12.379 ha được quy hoạch và khai thác theo quy hoạch rừng.”

3. Sửa đổi Điều 1, Mục 6 về Định hướng kiến trúc cảnh quan:

- Sửa đổi, bổ sung tiết thứ 8 về khu thương mại công nghiệp: “Khu công nghiệp tập trung: mật độ xây dựng không quá 60%”

4. Sửa đổi điều 1, mục 7 về Định hướng quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Sửa đổi, bổ sung Khoản d về chỉ tiêu và nhu cầu cấp điện: “Tổng phụ tải điện cho toàn Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư đến năm 2025” khoảng 480 MW.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản đ về thoát nước bản:

“+ Lưu lượng nước thải sinh hoạt thu gom tập trung đến năm 2025 khoảng 18.000 m³/ngđ, lưu lượng nước thải công nghiệp đến năm 2025 khoảng 29.000 m³/ngđ”

“+ Đối với khu công nghiệp tập trung: phải xây dựng trạm xử lý nước thải ngay trong khu công nghiệp đạt QCVN, tổng công suất khoảng 29.000 m³/ngđ”

+ Đối với nước thải sinh hoạt đô thị:

“Khu vực đô thị mới và cửa khẩu phía Bắc: Thu gom nước thải đưa về trạm xử lý nước thải tập trung với tổng công suất khoảng 16.000 m³/ngđ” .

Điều 3. Giao Ban quản lý Khu kinh tế quản lý quy hoạch theo các nội dung điều chỉnh cục bộ; triển khai công bố Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2025; triển khai các quy hoạch phân khu trong Khu kinh tế theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 4;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT (Đ. THẮNG KKT QB17).



CHỦ TỊCH ^{lc}

Nguyễn Văn Trầm